TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 169/2019/HS-PT
Ngày: 16-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Nước

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trãi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa*:**

Ông Nguyễn Vũ Tràng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 125/2019/TLPT-HS ngày 24 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo V.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 09/2019/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện C.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

V, sinh năm: 1980; Nơi sinh: Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chổ ở: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 09/12; Cha tên: S, sinh năm: 1958 (chết); Mẹ tên: B, sinh năm: 1961; Vợ tên: H, sinh năm: 1976; Con: Có 02 người con. Con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm: 2010. Tiền sự: Vào ngày 13/02/2018, bị Công an huyện C ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền. Nộp phạt ngày 23/02/2018; Bị cáo V đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

Ngoài ra Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 02/03/2018, L, T, C, P, H1, R đang thực hiện hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền tại tổ 3, ấp T, xã M, huyện C thì bị Công an huyện C kết hợp với Công an xã M, huyện C tiến hành bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 10.900.000 đồng; 103 lá bài tây, 05 bộ bài tây đã qua sử dụng, 06 bộ bài tây chưa sử dụng tất cả được niêm phong; 01 bình ắc quy màu trắng hiệu dongnai 12v-30AH, 01 bóng đèn tròn màu trắng hiệu sunny 12W-12V; 01 tấm nylong sọc trắng, xanh. Thu giữ ngoài chiếu bạc số tiền 200.000 đồng là tiền dùng đánh bạc.

Đối với số tiền 10.900.000 đồng được thu giữ tại chiếu bạc, quá trình điều tra được chứng minh trong đó có 10.500.000 đồng của C dùng để trả nợ nhưng khi đến sòng bạc C gửi cho R cầm giữ hộ trên tay không nhằm mục đích sử dụng đánh bài. Trong lúc Công an vào bắt quả tang R đang đứng gần đó xem đánh bài nên hoảng sợ ném bỏ số tiền trên xuống đất nằm ngoài chiếu bạc khoảng 01 mét, thấy vậy nên anh Võ Huy Thành là cán bộ chiến sĩ công an huyện làm nhiệm vụ nghĩ đây là tiền dùng đánh bạc nên lấy để vào chiếu bạc. Do đó, xác định số tiền 10.500.000 đồng C gữi R giữ hộ lúc bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc như nội dung trên không dùng vào mục đích đánh bạc. Như vậy, qua điều tra chứng minh số tiền dùng đánh bạc lúc bắt quả tang, tổng số tiền là 600.000 đồng là chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự đối L, C, Tám nên Công an huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L 7.500.000 đồng, C, Tám mỗi người 2.000.000 đồng. Đồng thời đã áp dụng biện pháp bổ sung nộp vào ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc 600.000 đồng. Riêng đối với H, R, P không chơi đánh bài nên không xử lý. Đối với 103 lá bài tây, 05 bộ bài tây đã qua sử dụng, 06 bộ bài tây chưa sử dụng tất cả được niêm phong; 01 bình ắc quy màu trắng hiệu dongnai 12v-30AH, 01 bóng đèn tròn màu trắng hiệu sunny 12W-12V; 01 tấm nylong sọc trắng, xanh đã được tiêu hủy trong quá trình xử lý hành chính.

Ngoài ra trong quá trình điều tra, chứng minh được: Ngày 01/3/2018, V đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, V đến địa điểm trên để tham gia đánh bài ba lá đếm nút ăn thua bằng tiền. V bỏ ra số tiền 900.000 đồng hùn với tụ anh Lê Văn T, V làm cái chia bài cho các tụ Võ Văn C1, Võ Thị L1 cùng một số người lạ mặt không biết tên và địa chỉ cụ thể được 05 bàn thua hết số tiền 900.000 đồng đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày thì V nghĩ ra về trước, những người còn lại chơi đến lúc bắt quả tang. Tuy số tiền tại thời điểm V tham gia đánh bài cùng các đối tượng khác vào

ngày 01/3/2018 dưới mức định lượng nhưng trước đó V đã có tiền sự về hành vi đánh bạc chưa hết thời hiệu nên tiền sự trước đây là yếu tố định tội đối với V nên lần này Cơ quan Cảnh sát điều tra truy cứu trách hình sự đối với V về tội đánh bạc là có căn cứ. Đối với các anh T, C và chị L1 lúc Công an bắt quả tang đã nghĩ trước không có mặt tại đó và không xác định được số tiền tại thời điểm những người này tham gia đánh bạc là bao nhiêu nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự do đó Công an huyện C đã ra quyết định xử phạt hành chính mỗi người với số tiền 2.000.000 đồng

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2019/HSST ngày 11/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện C đã xử:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên bố: Bị cáo **V** phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo **V** 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo V số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, bị cáo V có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh phát biểu: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 về tội "đánh bạc" với mức hình phạt 06 tháng tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Giai đoạn phút thẩm bị cáo có đơn xác nhận gia đình khó khăn, nhưng lý do bị cáo đưa ra không thuộc trường hợp cho hưởng án treo; đồng thời bị cáo đã có một tiền sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo không tranh luận, chỉ xin được hưởng án treo để nuôi vợ, con, bản thân bị bệnh tiểu đường, là lao động chính trong gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Khoảng 19 giờ ngày 01/03/2018, V tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền cùng một số đối tượng khác tại tổ 3, ấp Mỹ Thạnh, xã Mỹ Xương, huyện C với số tiền 900.000 đồng. Đồng thời ngày 15/2/2018 V đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Do vậy, tại hành vi đánh bạc lần này của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1, 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội *"Đánh bạc"* là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo và đã cân nhắc, xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo, tại phiên tòa bị cáo không xuất trình được tình tiết nào mới để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với mức hình phạt 06 tháng tù là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu xin được hưởng án treo của bị cáo.

[3] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần còn lại của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo V.

Giữ nguyên Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **V** phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo **V** 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo V số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí phúc thẩm: Bị cáo V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND – VKSND huyện C;
- Chi cục thi hành án huyện C;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện C;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Trãi).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Hồng Nước